

Kỷ sự
Chủ đề: Ngày QL19-T6
Tác giả: HQ Trung tá NGUYỄN NHƯ PHÚ
Vinh Danh QLVNCH

THẬP NÉN HƯƠNG TƯỢNG NIỆM
CHIẾN SĨ ANH HÙNG
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM
KHÓA 16: 6 ĐẠI TÁ, 11 TRUNG TÁ OAI HÙNG CỦA QLVNCH



Đại tá NGUYỄN VĂN HUY, BĐQ

Một trong Ngũ Hồ Miền Tây.

Sinh ngày 13/3/1938 tại Sài Gòn. Số quân 58A/106.282. Nhập ngũ ngày 20/11/1959.
Xuất thân K16 Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt.

– Thăng thiếu tá tháng 11-1965 (người đầu tiên K16 thăng thiếu tá). Năm 1968 Trung tá Liên Đoàn Trưởng LĐ1/BĐQ, tái chiếm thị xã Huế, Tết Mậu Thân.

– 1969-1973: Trung Đoàn Trưởng Tr/Đ 12/SĐ7BB. Tham dự chiến trường Mộc Hóa, Compuchia.

– 1973-1975: Đại tá Tỉnh Trưởng kiêm TKT Kiến Tường.

– Được tưởng thưởng Đệ Tam Đẳng Bảo Quốc Huân Chương, 21 Anh Dũng Bội Tinh với Nhà Dương Liễu, 4 Chiến Thương Bội Tinh và 2 huy chương Hoa Kỳ.

– Sau 1975, bị tù CS hơn 13 năm từ Nam ra Bắc. Hiện định cư tại Nam California, HK từ tháng 11-1991 (Trích từ cuốn “Lược Sử QLVNCH” của 3 soạn giả: Trần Ngọc Thống, Hồ Đắc Huân và Lê Đình Thụy, trang 387).

Đại tá ĐẶNG PHƯƠNG THÀNH

Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 12 SĐ7BB.

Anh hùng Đặng Phương Thành, nguyên Đại tá Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 12/SĐ7BB QLVNCH là Danh Nhân Quân Sự Việt Nam.

Danh tánh, sự tích của Đại tá Thành được ghi vào Tân U Linh Việt Điện (quyển sách ghi chép sự tích thần kỳ của những người đã lao tâm lao lực cứu nước giữ nước trong lịch sử Việt Nam cận, trung và hiện đại).

Sự tích: Anh hùng Đặng Phương Thành đã tạo chiến thắng lớn trong trận cuối cùng tại Thủ Thừa tiêu diệt một trung đoàn VC trong tháng 4-1975, nhờ đó giữ vững được Quốc Lộ 4 trong thời gian dầu sôi lửa bỏng này. Khi Đại tá Đặng Phương Thành đi tù CS ngoài miền Bắc, nhân lúc ông vượt ngục bất thành và bị bắt lại, hậm hực vì mỗi nhục thua trận Quốc Lộ 4, bọn cai ngục CS đã treo ông lên và đánh đập tàn nhẫn cho đến chết, ngày 9/9/1976. (Trích từ trang Web của Hội Sử Học Việt Nam).

Đại tá NGUYỄN THIỀU, SĐ22BB

Trung Đoàn 41 của Đại tá Nguyễn Thiều giữ đoạn Quốc lộ 19 từ Bình Khê đến An Khê trong khi Trung Đoàn 42 của Đại tá Nguyễn Hữu Thông giữ đoạn Quốc lộ 19 phía nam Bình Khê và phần lãnh thổ còn lại của Bình Định.

Ngày 31/3/75, theo lệnh của BTL/QĐ II, Thiều tướng Phan Đình Niệm, TL SĐ22, cho lệnh 3 Trung Đoàn còn lại của ông rút về phòng thủ thị xã cùng quân cảng Qui Nhơn và chuẩn bị để SĐ22(-) được hải vận về Nha Trang rồi chuyển lên tăng cường cho mặt trận Khánh Dương. Trong đêm 31/3/75, Trung Đoàn 41 đã chọc thủng vòng vây của Trung Đoàn 2 SĐ3 Sao Vàng của địch ở phía nam Bình Khê và trưa ngày 1/4/1975, Trung Đoàn 41 đã rút về được tuyến sau của Trung Đoàn 42... (đọc phần kế tiếp)

Đại tá NGUYỄN HỮU THÔNG, SĐ22BB

Hai Trung Đoàn được lệnh QĐ II sử dụng đường bộ rút về Tuy Hòa. Khi Trung Đoàn 41 tới ngang Áp Phú Tài phía bắc đèo Cù Mông thì được tin Tuy Hòa đã thất thủ, Đại tá TLP/SĐ cho lệnh 2 Trung Đoàn trở về cảng Qui Nhơn đợi tàu HQ bốc. Khoảng 5g00 chiều ngày 2/4/1975, đơn vị đã lên được tàu HQ. Vì nhiều lý do, có một số quân nhân của SĐ22 ở lại trên bờ, trong đó có Đại tá Thông. Sau 30/4/75, một số quân nhân chạy thoát cho biết họ đã nghe nhiều tiếng súng nổ gần quân cảng Qui Nhơn, nơi Đại tá Thông đang dừng quân. Dư luận cho là Đại tá Nguyễn Hữu Thông đã theo gương danh tướng Võ Tánh cùng mất với Qui Nhơn. Vị Đại tá 38 tuổi của K16 đã đi vào huyền thoại từ đây. (Thân sinh của BS Thúc, Seattle, WA)

Đại tá VĨNH DẮC, SĐ3BB

Sinh tháng 2-1942 tại Thừa Thiên. Số quân 62A/200.002. Nhập ngũ ngày 23/11/1959. Xuất thân K16 Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt. Năm 1972 giữ chức vụ Trung Đoàn

Trưởng Trung Đoàn 2/SĐ1BB. Năm 74 thăng cấp đại tá, giữ chức vụ Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 56/SĐ3BB. Sau năm 1975, bị đi tù CS 13 năm. Hiện định cư tại thành phố Los Angeles, tiểu bang California.

Cố Đại tá ĐOÀN CỬ, SĐ21BB

Sinh ngày 16/10/1938 tại Đà Lạt.

Thăng chức trung tá năm 1972 giữ chức Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 32/SĐ21BB. Trong một cuộc hành quân lớn tại Quận Kiến Hưng, tỉnh Sóc Trăng năm 1972, Trung tá Đoàn Cử bị tử thương bởi hỏa tiễn pháo kích của quân CS, được Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu truy thăng đại tá.

Trung tá NGUYỄN XUÂN PHÚC

Tiểu Đoàn Trưởng TĐ2/TQLC – LĐ Phó LĐ147 và LĐ Trưởng LĐ369/TQLC.

Cựu Đại tá Ngô Văn Định, một NT rất có uy tín trong Binh Chủng TQLC, trên trang mạng “hoiquanphidung.com” đã có những nhận xét như sau:

“Khi tôi về làm TĐT/TĐ2 thay ông Minh tử trận tháng 6–1966 thì ông Chùa làm TĐP, Phúc làm ĐĐT/ĐĐ4. Tôi đề nghị cho ông Chùa về Sư Đoàn để ông Phúc làm TĐ Phó.

Ngay những ngày đầu hành quân ở khu Cồn Thiên Gio Linh Quảng Trị, tôi đã nhận biết được Nguyễn Xuân Phúc TĐ Phó là một SQ gan dạ và là cấp chỉ huy tôi có nhiều cảm tình. Đến năm 67 tôi đề nghị cho anh đi học Chỉ Huy Tham Mưu. Đi học về, vì nhu cầu anh được làm TĐP/TĐ5, đánh trận Rạch Ruông, một trận chiến thắng lớn của TĐ5 năm 1968, sau đó anh được đi nhận chức TĐT/TĐ6 hành quân Mậu Thân ở Gia Định.

Năm 1969, tôi bị thương nặng anh ra lãnh trách nhiệm chỉ huy TĐ2 thay tôi. Năm 1970, TĐ2 do anh chỉ huy trong trận Prevang ở Miền, đã đem về cho hiệu kỳ TĐ2 một ngành Dương Liễu, và đây là Dương Liễu thứ 8 nên TĐ2 được mang dây biểu chương màu Tam Hợp.

Năm 1971 anh dẫn Trâu Điền sang Hạ Lào, anh thăng trung tá và vẫn coi TĐ2 cho đến khi đánh vào QT 1972 thì giao TĐ2 cho Thiếu tá Hợp và đi làm Lữ Đoàn Phó 147... và sau đó làm Lữ Đoàn Trưởng LĐ 369/TQLC.

Anh là một SQ quan giỏi, không bao giờ biết đến đồng xu các bạc nào của anh em. Không làm điều gì mất danh dự của Quân Đội và TQLC. Anh mất đi để lại cho tôi niềm luyến tiếc.”

Trung tá Phúc được ghi nhận mất tích sau cuộc triệt thoái của SĐ/TQLC khỏi Đà Nẵng sáng ngày 29/3/1975.

Trung tá ĐỖ HỮU TÙNG

Tiểu Đoàn Trưởng TĐ6/TQLC – Lữ Đoàn Phó LĐ258 và 369/TQLC.

Mở đầu bài chiến sử “TĐ6/TQLC – Thần Ưng Xé Xác Xe Tăng Địch 1972”, về trận thư hùng giữa TĐ6/TQLC và Trung Đoàn 66 thuộc SĐ304/CSBV tại căn cứ Phụng Hoàng đầu tháng 4–1972, cựu Đại tá Phạm Văn Chung, LĐT LĐ369/TQLC đã viết:

“Qua đợt đầu Cộng sản Bắc Việt tấn công mãnh liệt, hung hãn, ồ ạt, các căn cứ hỏa lực Carroll (Trung đoàn 56 thuộc Sư Đoàn 3 Bộ binh) đầu hàng và Mai Lộc (Lữ đoàn 147 Thủy Quân Lục Chiến) phải cầm cự lui dần, khi căn cứ Pedro trở nên tuyến đầu phòng thủ. Thiếu tá Đỗ Hữu Tùng, Sĩ quan khóa 16 Đà Lạt, phong thái trầm tĩnh, luôn như suy nghĩ điều gì, từ từ, thung thủng trong mọi biến cố, kinh nghiệm chiến trường, một trong các Tiểu đoàn trưởng cự phách của Thủy Quân Lục Chiến, là Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 6 Thủy Quân Lục Chiến biết thế nào căn cứ cũng bị chiến xa cùng quân bộ Cộng sản Bắc Việt tấn công kế tiếp, nên anh phối hợp với Lữ đoàn 258 xin đặt mìn chống chiến xa sâu về hướng Tây đường tiến sát đến căn cứ...”. TĐ6/TQLC đã sử dụng tối đa mìn chống chiến xa, súng phóng hỏa tiễn chống chiến xa M72 và đại bác không dật 57ly cơ hữu để tiêu diệt chiến xa địch, bắn cháy và gây tổn thất nặng cho gần 20 chiến xa địch. Thiếu tá Đỗ Hữu Tùng được vinh thăng trung tá qua chiến thắng này. Ngày 1/10/1972, đảm nhận chức vụ LĐ Phó LĐ258, và ngày 1/7/1974 nhận chức vụ LĐ Phó LĐ369. Sáng ngày 29/3/1975, Trung tá Tùng được ghi nhận mất tích sau cuộc triệt thoái của SĐ/TQLC khỏi Đà Nẵng.

Trung tá NGUYỄN VĂN CẢNH

Tiểu Đoàn Trưởng TĐ3 và TĐ14/TQLC.

Tái chiếm Cỏ Thành Đinh Công Tráng, Quảng Trị: Đêm 14 rạng ngày 15/9/1972, Tiểu Đoàn 3/TQLC của Thiếu tá Nguyễn Văn Cảnh thuộc LĐ147 cùng với Tiểu Đoàn 6/TQLC của Trung tá Đỗ Hữu Tùng thuộc LĐ258 là 2 đơn vị chủ lực tấn công tái chiếm Cỏ thành Quảng Trị. Thiếu tá Nguyễn Văn Cảnh được vinh thăng trung tá sau chiến công hiển hách này. Tháng 1–1975, Trung tá Cảnh nhận lệnh thành lập TĐ14/TQLC và chỉ huy đơn vị này cho đến ngày 30/4/1975. Trung tá Cảnh và gia đình hiện định cư tại TP Houston, TB Texas.

Trung tá NGUYỄN ĐĂNG TÙNG

Lữ Đoàn Phó LĐ147 – Lữ Đoàn Trưởng LĐ468/TQLC.

Ngày 9/4/72, Thiếu tá Nguyễn Đăng Tổng là TĐT/TĐ1/TQLC thuộc LĐ258 đã cùng một Chi đội của Chi đoàn 3/20 chiến xa (M48) tăng viện căn cứ Phượng Hoàng, đã truy kích gây thiệt hại nặng cho Trung đoàn 66 Sư đoàn 304 và bắn cháy 4 chiến xa địch.

Tháng 7-1974, sau khi được thăng cấp, Trung tá Nguyễn Đăng Tổng được thăng chức LĐ Phó LĐ147 đến cuối tháng 3-1975. Ngày 24/4/1975, Trung tá Tổng được bổ nhiệm làm LĐ Trưởng LĐ468 thay thế Đại tá Ngô Văn Định, chỉ huy các Tiểu Đoàn TQLC phòng thủ tuyến Biên Hòa. Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, Trung tá Tổng bị tù lao động khổ sai CS ngoài Bắc, và chết tại trại tù Yên Bái năm 1977.

Trung tá NGUYỄN KIM ĐỀ

Tiểu Đoàn Trưởng TĐ9/TQLC – Trưởng Phòng 3/SĐTQLC.

Ngày 2/5/72, TĐ9/TQLC được lệnh triệt thoái từ Căn Cứ Barbara phía Tây trên rặng núi Trường Sơn trở ra QL1 bên dòng sông Ô Khê. Rạng sáng ngày 3-5, TĐ9 và TĐ2 chặn đứng được lực lượng truy kích của Trung Đoàn 812 thuộc SĐ324/CSBV để cho các đơn vị bạn triệt thoái từ Quảng Trị về phía nam sông Mỹ Chánh. Sau đó khoảng 15g00, TĐ9 theo lệnh, áp dụng trì hoãn chiến lui quân về lập phòng tuyến ở bờ Nam sông Mỹ Chánh. Tuyến phòng thủ Mỹ Chánh với 3 tiểu đoàn: TĐ2, TĐ5 và TĐ9 thuộc LĐ369/TQLC đã chặn đứng đà tiến quân của quân CSBV trong âm mưu tấn chiếm Cố Đô Huế. Thiếu tá Nguyễn Kim Đề được vinh thăng trung tá sau chiến tích mang tính cách chiến lược này. Chức vụ sau cùng của Trung tá Đề là Trưởng P3/SĐTQLC.

Trước khi về Sài Gòn thụ huấn Khóa CH/TM Cao Cấp tại Long Bình, ngày 1/10/1974 Trung tá Đề bàn giao P3/SĐ lại cho Trung tá Trần Văn Hiến TĐT/TĐ6/TQLC, vị TP3/SĐ cuối cùng của SĐ/TQLC. Cố Trung tá Nguyễn Kim Đề qua đời ngày 9/12/2015 vì bạo bệnh tại TP Portland, TB Oregon, USA, hưởng thọ 76 tuổi.

Trung tá TRƯƠNG THÀNH TÂM

Không Đoàn Trưởng KĐ 64 Chiến Thuật, KQ.

Là một trong số 30 SVSQ K16 tình nguyện và được tuyển chọn về KQ vào cuối năm thứ 2. Tháng 8-63, Thiếu úy Trương Thành Tâm mãn khóa huấn luyện trực thăng ở Ft Rucker HK, và được bổ nhiệm về Phi Đoàn (PĐ) 217 tân lập. PĐ di chuyển về Cần Thơ gia nhập Không Đoàn (KĐ) 74 Chiến Thuật đầu năm 1964. Năm 1966, trách nhiệm Trưởng Phòng Hành Quân PĐ/217, rồi PĐ Phó và sau khi mãn khóa học Squadron Officer School ở HK năm 1968, về lại PĐ 217 giữ chức vụ PĐ Trưởng tháng 6-1969.

– Tháng 6-1970, tình nguyện bay nhiều phi vụ trực thăng võ trang đầu tiên của KQ/VNCH yểm trợ cho 4 Tiểu Đoàn TQLC/VN tái chiếm thành phố Prey Veng Cam Bốt

từ quân CSBV. Sau cuộc hành quân này, PĐ/217 được ân thưởng huy chương Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu.

- Tháng 1–1971 theo học Khóa CHTM Cao Cấp tại Long Bình và giữa năm này được thăng cấp trung tá.
- Năm 1972, gởi 2 bạn cùng K16 Trần Châu Rết và Lê Văn Châu đang bay ở PĐ/217 qua nhận lãnh chức vụ PĐ Trưởng PĐ/225 và 227.
- Tháng 5–1973, được chỉ định giữ chức vụ KĐ Phó KĐ/64 CT tân lập. Sau 3 tháng, đảm nhận chức vụ Không Đoàn Trưởng, chỉ huy 3 PĐ 217, 249 và 255, cùng Phi Đội Tải Thương 259 cho đến ngày 30/4/1975. Trung tá Tâm định cư tại Nam California, qua đời ngày 6 tháng 9 năm 2016, hưởng thọ 77 tuổi.

Trung tá NGUYỄN VĂN ÚC. KQ

Không Đoàn Phó KĐ/64 Chiến Thuật, KQ.

- 11–1959: Gia nhập Khoá 16 Trường VBQGVN.
- 2–1962: Khi tốt nghiệp được tuyển về Quân chủng KQ.
- 4–1963: Học Khóa Hoa Tiêu Trục Thăng tại Hoa Kỳ.
- 5–1964: Tốt nghiệp về phục vụ tại PĐ/217, KĐ/33 CT, sau được chuyển về KĐ/74 CT tại Cần Thơ.
- 10–1969: Sĩ quan liên lạc Không Quân tại Hoa Kỳ.
- 1–1971: Phi Đoàn Trưởng PĐ/221, KĐ43 CT, thuộc SĐ3/KQ tại Biên Hoà, trách nhiệm chỉ huy lực lượng trực thăng, yểm trợ cho mặt trận An Lộc.
- 1–1973: Không Đoàn Phó KĐ/64 CT, thuộc SĐ4/KQ tại Cần Thơ.
- Tham gia các sinh hoạt Cộng Đồng, đặc biệt ở các Hội Đoàn CQN tại TP Orange County, TB California từ tháng 4–1975 cho tới nay.

HQ Trung tá NGUYỄN NHƯ PHÚ
Hạm Trưởng Dương Vận Hạm Qui Nhơn HQ504.



*Nguồn: Internet eMail by **Trần Xuân Thời** chuyển*

*Đăng ngày Thứ Hai, June 6, 2022
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*